

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2025/HS-ST

Ngày: 30/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Xà

Ông Lê Quang Nhuận

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Thu Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Vũ Hồng H, sinh ngày 26/02/1988, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: tổ dân phố g, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do (Nguyên là kế toán Công ty TNHH Tấn Phát Điện Biên); trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Anh Q, sinh năm 1960 và bà Lương Thị L, sinh năm 1961, bị cáo có chồng là Dương Văn T, sinh năm 1985 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2021; tiền sự: Không; tiền án: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/8/2025 cho đến nay. Có mặt.

2. Vũ Thị H, sinh ngày 26/09/1988, tại tỉnh Hưng Yên. Nơi cư trú: tổ dân phố x, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Kế toán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Chí P, sinh năm 1959 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964, bị cáo có chồng là Vũ Bảo T, sinh năm 1987 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019; tiền sự: Không; tiền án: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/8/2025 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Võ Chí Hải, sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
2. Bà Lê Thị Thảo, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số nhà 507, tổ dân phố 15, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
3. Ông Vũ Bảo Trung, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số nhà 217, tổ dân phố 9, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
4. Bà Đặng Thị Minh Thanh, sinh năm 1997. Địa chỉ: Số nhà 313D, tổ dân phố 4, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
5. Ông Nguyễn Ngọc Dũng, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số nhà 125, tổ dân phố 8, phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
6. Ông Ngô Minh Duy, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số nhà 296, tổ dân phố 11, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ cuối năm 2019 đến khoảng cuối năm 2023, Vũ Hồng H được ông Võ Chí Hải – Giám đốc Công ty TNHH Tấn Phát Điện Biên (viết tắt là Công ty Tấn Phát) có mã số thuế 5600323918, địa chỉ: tổ 5, thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên thuê làm kế toán của công ty. Tháng 5/2022, Công ty Tấn Phát đăng ký thông tin sử dụng hóa đơn điện tử với cơ quan thuế, USB Token chữ ký số của Công ty Tấn Phát được ông Hải giao cho Hạnh quản lý, sử dụng để thực hiện các hoạt động nghiệp vụ kế toán phát sinh như lập báo cáo tài chính, lập các tờ khai thuế theo định kỳ, tại Công ty Tấn Phát chỉ có Hạnh biết truy cập, tạo hóa đơn điện tử trên phần mềm và sử dụng chữ ký số nên Hạnh đã lợi dụng việc được giao quản lý, sử dụng USB Token chữ ký số của Công ty để tự ý thực hiện việc bán hóa đơn cho các đơn vị, cá nhân có nhu cầu. Do cùng làm kế toán doanh nghiệp nên Hạnh có quen với Vũ Thị H và có cho số điện thoại của nhau, qua nói chuyện Hiền được Hạnh cho biết Công ty Tấn Phát có hóa đơn về các mặt hàng xây dựng, nếu cần thì Hạnh sẽ xuất bán hóa đơn với giá từ 2 - 5% tổng giá trị hóa đơn trước thuế.

Khoảng tháng 7/2022, Vũ Thị H nói chuyện với chồng là Vũ Bảo Trung hỏi về các công trình đang thi công của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ 68 Điện Biên (viết tắt là Công ty 68 Điện Biên). Do Công ty 68 Điện Biên có thi công một số công trình ở vùng sâu, đường giao thông đi lại khó khăn nên có mua vật liệu xây dựng ở một số cửa hàng nhỏ ở trên địa bàn thi công công trình mà không xuất được hóa đơn Giá trị gia tăng. Khi đó Hiền nảy sinh ý định mua không hóa đơn giá trị gia tăng để phân bổ vật liệu đầu vào kê khai thuế cho các công trình của Công ty 68. Sau khi nắm được các thông tin của các công trình, Hiền không trao đổi với Vũ Bảo Trung mà tự cân đối nguyên vật liệu đầu vào cho Công ty 68 và gửi File Excel với các nội dung như: Thông tin mặt hàng cần

xuất hóa đơn là thép, tổng giá trị hàng hóa cần xuất hóa đơn là khoảng 250 triệu đồng cùng thông tin công ty cho Vũ Hồng H qua Zalo để Hạnh cân đối xuất bán không hóa đơn Giá trị gia tăng cho Công ty 68.

Cùng khoảng thời gian này, Hiền đến Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và đầu tư xây dựng TDT tỉnh Điện Biên (viết tắt là Công ty TDT) chơi thì gặp Đặng Thị Minh Thanh là kế toán Công ty TDT và đồng thời cũng là kế toán Công ty TNHH tư vấn xây dựng và đầu tư thương mại Thành Nam Điện Biên (viết tắt là Công ty Thành Nam), qua nói chuyện Thanh hỏi Hiền có biết chỗ nào bán hóa đơn vật liệu xây dựng thì giới thiệu cho Thanh, Hiền bảo đang lấy hóa đơn của Công ty Tấn Phát với tỷ lệ 2 - 5% tổng giá trị hóa đơn trước thuế tùy từng loại vật liệu. Sau đó, Hiền và Thanh trao đổi số điện thoại và kết bạn trên ứng dụng Zalo. Thanh gửi thông tin hàng hóa cần mua hóa đơn đều vào là thép xây dựng, số lượng tiền hàng khoảng hơn 200 đến 300 triệu đồng và gửi biểu thống kê các mặt hàng cần mua, mã số thuế, tên công ty, địa chỉ công ty và người mua hàng qua Zalo cho Hiền. Sau đó Hiền chuyển tiếp các thông tin này cho Hạnh để Hạnh cân đối xuất bán không hóa đơn Giá trị gia tăng cho Công ty TDT và Công ty Thành Nam.

Sau khi Hạnh và Hiền thống nhất được giá mua bán hóa đơn là 3% giá trị hóa đơn trước thuế, Hạnh căn cứ các thông tin mặt hàng và hàng hóa cần xuất hóa đơn mà Hiền đã gửi cho Hạnh để cân đối xuất hóa đơn Giá trị gia tăng. Hạnh căn mỗi hóa đơn đều dưới 20 triệu đồng để đảm bảo theo quy định của Nhà nước không cần phải lập hợp đồng mua bán, không phải giao dịch chuyển tiền qua tài khoản của doanh nghiệp. Từ ngày 26/8/2022 đến ngày 05/12/2022, Hạnh đã trực tiếp sử dụng USB Token chữ ký số của Công ty Tấn Phát kết nối vào máy tính xách tay của Hạnh, sau đó truy cập phần mềm, đăng nhập tài khoản của Công ty Tấn Phát khởi tạo hóa đơn, nhập thông tin khách hàng, ký số và gửi cơ quan thuế để cấp mã và phát hành được 30 số hóa đơn Giá trị gia tăng cho 03 Công ty gồm:

Công ty 68 Điện Biên: 15 số hóa đơn với tổng giá trị hàng hóa ghi trên hóa đơn trước thuế là 244.262.000 đồng; Công ty Thành Nam: 14 số hóa đơn với tổng giá trị hàng hóa ghi trên hóa đơn trước thuế là 228072.000 đồng; Công ty TDT : 01 số hóa đơn với tổng giá trị hàng hóa ghi trên hóa đơn trước thuế là 18.000.000 đồng.

Ngay sau khi được cơ quan thuế gửi lại mã chấp nhận hóa đơn, Hạnh tải File hóa đơn điện tử dạng PDF về máy tính của Hạnh, gửi qua Zalo cho Hiền, đồng thời Hạnh in hóa đơn ra để đưa cho Hiền vào khoảng tháng 12/2022. Hiền đã thanh toán số tiền mua 30 số hóa đơn Giá trị gia tăng trên cho Hạnh bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng của Hiền vào tài khoản ngân hàng cá nhân Hạnh với tổng số tiền là 13.522.000 đồng, trong đó lần 1 chuyển 8.522.000 đồng vào ngày 12/9/2022; lần 2 chuyển 5.000.000 đồng vào ngày 06/12/2022.

Sau khi nhận được các hóa đơn điện tử Hạnh gửi, Hiền đưa 15 số hóa đơn Giá trị gia tăng cho kế toán Công ty 68 là chị Lê Thị Thảo để kê khai thuế, phân bổ cho các công trình của Công ty 68, nhưng chị Thảo không sử dụng 15 số hóa đơn này. Đối với 01 số hóa đơn của Công ty TDT và 14 số hóa đơn cả Công ty Thành Nam thì Hiền đưa cho Đặng Thị Minh Thanh, nhưng Thanh không thừa nhận việc chuyển các thông tin hàng hoá và đưa tiền cho Hiền để mua hóa đơn.

Ngày 29/4/2025, ông Võ Chí Hải đã có đơn tố giác về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên xem xét, giải quyết theo quy định.

Tại Bản Kết luận giám định số 752/KL-KTHS ngày 02/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

1. Trong chiếc USB Token gửi giám định có lưu trữ 01 (một) chữ ký số có thông tin: cấp bởi: LSC-CA G1, cấp cho CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TẤN PHÁT ĐIỆN BIÊN, MST: 5600323918, giá trị từ 26/03/2022 đến 20/03/2025, số sêri: 5401010f7f85246e27d36b4bb9549c7e, tên thay thế: email:vuhonghanh.db@gmail.com.

2. Chiếc USB Token gửi giám định là chiếc USB Token đã sử dụng để ký ra 30 (ba mươi) chữ ký số trên hóa đơn điện tử của Công ty TNHH Tấn Phát Điện Biên gửi giám định.

Tại Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-P1 ngày 04/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo Vũ Hồng H, Vũ Thị H để xét xử về tội “Mua bán trái phép hóa đơn” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 203 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Vũ Hồng H, Vũ Thị H, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Hồng H, Vũ Thị H phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 203, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên phạt bị cáo Vũ Hồng H 12 - 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Tuyên phạt bị cáo Vũ Thị H 12 - 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 203 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu DELL, loại Vostro 3580 và số tiền 13.522.000 đồng.

+ Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Chí Hải: 01 USB Token màu đỏ, nhãn hiệu LCS-CA.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Vũ Hồng H, Vũ Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của kiểm sát viên

tham gia phiên tòa. Các bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Thực hiện lời nói sau cùng, các bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Theo lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Chí Hải trong hồ sơ vụ án trình bày: Vào tháng 5/2022, sau khi Công ty Tấn Phát đăng ký thông tin sử dụng hóa đơn điện tử với cơ quan thuế, ông Hải đã giao cho bị cáo Hạnh quản lý, sử dụng chiếc USB Token chữ ký số của Công ty Tấn Phát để thực hiện các hoạt động nghiệp vụ kế toán phát sinh như lập báo cáo tài chính, lập các tờ khai thuế theo định kỳ. Trong thời gian đó, Ông Hải không biết và cũng không chỉ đạo bị cáo Hạnh sử dụng USB Token chữ ký số của Công ty Tấn Phát khởi tạo hóa đơn để bán không 30 số hóa đơn Giá trị gia tăng. Trong đơn xét xử vắng mặt, ông Hải đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho ông chiếc USB Token chữ ký số của Công ty Tấn Phát, vì đây là tài sản của Công ty Tấn Phát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Hồng H, Vũ Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Kết luận giám định số 752/KL-KTHS ngày 02/8/2025 và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 8/2022 đến cuối tháng 12/2022, Vũ Hồng H là kế toán Công ty TNHH Tấn Phát Điện Biên lợi dụng việc được giao quản lý chiếc USB Token chữ ký số của Công ty đã tự ý thực hiện hành vi khởi tạo, xuất bán không cho Vũ Thị H 30 số hóa đơn Giá trị gia tăng (không có hàng hóa kèm theo) cho 03 công ty gồm: Công ty TNHH thương mại và dịch vụ 68 Điện Biên, Công ty TNHH tư vấn xây dựng và đầu tư thương mại Thành Nam Điện Biên, Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và đầu tư xây dựng TDT tỉnh Điện Biên với tổng giá trị trước thuế là 472.352.000 đồng, thu lời bất chính số tiền là 13.522.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Vũ Hồng H, Vũ Thị H đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép hóa đơn*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 203 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

Điểm d khoản 2 Điều 203 Bộ luật Hình sự quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... d) *Hóa đơn, chứng từ ở dạng phôi từ 100 số trở lên hoặc hóa đơn, chứng từ đã ghi nội dung từ 30 số trở lên*”.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Theo đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép hóa đơn*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 203 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, các bị cáo không bị oan sai.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự thì vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Điện Biên. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và truy tố xét thấy vụ án có nhiều tình tiết phức tạp, khó đánh giá, thống nhất về tính chất vụ án nên cơ quan điều tra Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh lấy lên để điều tra, truy tố và đề nghị xét xử tại Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về tính chất vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương và xâm phạm trực tiếp đến chính sách của Nhà nước về quản lý hóa đơn, chứng từ trong lĩnh vực về thuế, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình phát triển kinh tế, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép hóa đơn là vi phạm pháp luật nhưng do háms lợi nên bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Hạnh đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền 13.522.000 đồng là thu lời bất chính; bị cáo Hiền có bố chồng là ông Vũ Việt Nhoãn được tặng thưởng Huân chương kháng chống Mỹ hạng Nhì, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo là người có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền thu lời bất chính không lớn và đã nộp lại toàn bộ; tại phiên tòa các bị cáo khai nhận không có tài sản riêng, không nghề nghiệp và thu nhập không ổn định. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc nhóm tội xâm phạm lĩnh vực quản lý kinh tế, sau khi bị phát hiện các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tích cực phối hợp cùng cơ quan điều tra làm sáng tỏ nội dung vụ án; hành vi phạm tội của các bị cáo đã được phát hiện và ngăn chặn kịp thời nên hậu quả gây ra cho xã hội không lớn; các bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu tiên vi phạm pháp luật. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên để áp dụng hình phạt tù

cho hưởng án treo đối với các bị cáo cũng đủ để trừng trị và giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng trong công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 3 Điều 203 Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”.

Các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình còn nhiều khó khăn, đang phải nuôi các con còn nhỏ, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, các Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ theo quy định tại điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 chiếc máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu DELL, loại Vostro 3580 là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và số tiền 13.522.000 đồng là tiền thu lời bất chính, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc USB Token màu đỏ, nhãn hiệu LCS-CA, khi bị cáo dùng vào việc phạm tội, ông Võ Chí Hải là Giám đốc Công ty Tấn Phát không biết, xét thấy đây là tài sản của Công ty, nên cần trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Chí Hải.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Vũ Hồng H, Vũ Thị H mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với ông Võ Chí Hải là Giám đốc Công ty TNHH Tấn Phát Điện Biên, ông Hải không biết, không chỉ đạo và không được hưởng lợi gì về việc Vũ Hồng H bán khống 30 số hóa đơn Giá trị gia tăng, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Vũ Bảo Trung là Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và xây dựng 68 Điện Biên, Trung không được Vũ Thị H bàn bạc, trao đổi về việc mua các hóa đơn Giá trị gia tăng cho Công ty 68 Điện Biên nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lê Thị Thảo, là Kế toán của Công ty 68 Điện Biên, Thảo khai có nhận được 15 tờ hóa đơn Giá trị gia tăng của Công ty Tấn Phát Điện Biên do Vũ Thị H đưa, nhưng do thấy các hóa đơn này không hợp lệ nên không sử dụng để kê khai thuế và đã trả lại cho Vũ Thị H, do đó không có căn cứ để xử lý.

Đối với Đặng Thị Minh Thanh, là Kế toán của Công ty Thành Nam Điện Biên và Công ty TDT tỉnh Điện Biên, Thanh khai không trao đổi, đưa tiền cho Vũ Thị H để mua hóa đơn cho Công ty Thành Nam và Công ty TDT, đối với 01 số hóa đơn giá trị gia tăng của Công ty Tấn Phát xuất cho Công ty TDT đã được sử dụng để kê khai thuế, Thanh khai không nhớ ai là người đã đưa hóa đơn này cho Thanh. Quá trình điều tra xét thấy chưa đủ chứng cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Thanh, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Ngọc Dũng là Giám đốc Công ty TDT, Dũng khai không tham gia, không chỉ đạo kế toán mua hoặc tự mua hóa đơn Giá trị gia tăng của Công ty Tấn Phát, do đó không có căn cứ để xử lý. Công ty TDT đã sử dụng 01 tờ hóa đơn Giá trị gia tăng của Công ty Tấn Phát Điện Biên để kê khai thuế là hành vi sử dụng không hợp pháp hóa đơn, cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu đến Thuế cơ sở 2 tỉnh Điện Biên đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Đối với Ngô Minh Duy là Giám đốc Công ty Thành Nam Điện Biên, Duy khai không mua, không biết và không chỉ đạo kế toán mua khống hóa đơn của Công ty Tấn Phát Điện Biên, Công ty Thành Nam cũng không sử dụng các tờ hóa đơn này để kê khai thuế, do đó không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 203 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Hồng H, Vũ Thị H phạm tội “*Mua bán trái phép hóa đơn*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 203; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Vũ Hồng H 12 (mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/12/2025).

- Xử phạt bị cáo **Vũ Thị H 12 (mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/12/2025).

- Giao các bị cáo Vũ Hồng H, Vũ Thị H cho Ủy ban nhân dân phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo Vũ Hồng H, Vũ Thị H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Điện Biên Phủ trong việc giám sát giáo dục các bị cáo Vũ Hồng H, Vũ Thị H.

Trong thời gian thử thách nếu các bị cáo Vũ Hồng H, Vũ Thị H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo Vũ Hồng H, Vũ Thị H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho Vũ Hồng H, Vũ Thị H hưởng án treo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Vũ Hồng H, Vũ Thị H.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu DELL, loại Vostro 3580, mã service tag: 6C7H5Z2, bên trong gắn 01 ổ cứng SSD, nhãn hiệu Lexar, dung lượng 240GB, tình trạng cũ đã qua sử dụng và số tiền 13.522.000 đồng đang bị tạm giữ trong tài khoản 3949.0.1011953.00000 của Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 05/12/2025.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Chí Hải: 01 USB Token màu đỏ, nhãn hiệu LCS-CA.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 05/12/2025).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Vũ Hồng H, Vũ Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/12/2025).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội, VKSND tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên qua;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (Thông báo);
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- Lưu HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Khanh